

Bản án số 20/2026/HS - ST
Ngày 05/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Duy Tính

2/Ông Trần Đình Đậu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1
- Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Phú Thọ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy B, sinh ngày 07/11/1984 phường T, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ; CCCD số 025084017439; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy T, sinh năm 1959 và bà Trần Thị S, sinh năm 1959; vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1984; con: Có 03 con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2021;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2007/HSST ngày 05/02/2007 của Tòa án nhân dân TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tuyên phạt Nguyễn Duy B 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, án phí HS-ST 200.000 đồng. B đã nộp án phí vào ngày 19/04/2007, B không phải nộp án phí dân sự trong vụ án hình sự và bồi thường cho bị hại.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 ngày 20/5/2014 của Công an thành phố V xử phạt Nguyễn Duy B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức: Phạt tiền, mức phạt 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định: Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính không có tài liệu nào thể hiện kể từ thời điểm ra Quyết định đến

nay cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V (nay là cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P) tiến hành đôn đốc B nộp phạt nên căn cứ khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26 ngày 25/12/2014 của Công an thành phố V xử phạt Nguyễn Duy B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức: Phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Cơ quan điều tra xác minh xác định từ đó đến nay B chưa nộp phạt do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V (nay là cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P) không tiến hành đôn đốc B nộp phạt theo quyết định. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 11/8/2025, cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố bị cáo và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Duy B. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường T, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Trường T1, sinh năm 1983 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B T, phường T, tỉnh Phú Thọ

- Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhận được tin báo của nhân dân phản ánh về việc tại nhà Nguyễn Duy Bình S1 năm: 1984, HKTT: tổ B, khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề, nên hồi 18 giờ 15 phút ngày 09/8/2025, Phòng C - Công an tỉnh P phối hợp cùng Công an phường T, tỉnh Phú Thọ đến nhà Nguyễn Duy B kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện B đang có hành vi sử dụng tài khoản zalo có tên “Hoa Đồng Tiền” đăng ký bằng số điện thoại 0832.113.459 đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S23 để nhận tin nhắn mua số lô, số đề từ tài khoản Zalo có tên “Thtt” được đăng ký bằng số điện thoại 0944.168.861 của Nguyễn Trường T1 sinh năm 1983, HKTT: Tổ B T, phường T, tỉnh Phú Thọ với số tiền là 3.040.000 đồng và sử dụng tài khoản zalo có tên “Salon Lân P” đăng ký số thuê bao 0367.815.069 trên điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A7 (2018) màu xanh có số có Imei (khe 1): 353465100775269, Imei (khe B): 353466100775267 để nhận tin nhắn mua số lô, số đề từ tài khoản Zalo có tên “Le Hien” được đăng ký số điện thoại 0868.368.866 của Lê Thị Thu H, sinh năm 1983, HKTT: khu C, xã H, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện nay: tổ B, khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ với số tiền là 4.900.000 đồng. Tại chỗ, cơ quan Công an đã lập biên bản sự việc đối với B, tạm giữ của B 02 chiếc điện thoại di động nêu trên, đồng thời đưa B về trụ sở cơ quan Công an làm việc.

Quá trình điều tra, đã làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo cụ thể như sau:

Do không có việc làm ổn định, muốn kiếm lời để có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 9/8/2025, Nguyễn Trường T1 và Lê Thị Thu H (T1 và H đều là bạn quen biết từ trước với B) liên hệ với B để hỏi mua số lô, số đề, B đồng ý.

Khi đánh bạc, B thống nhất với T1 và H cách thức tính tiền mua số lô, số đề và tỷ lệ thắng thua như sau:

B, T1 và H thỏa thuận hình thức đánh số lô, số đề và tỷ lệ thắng thua như sau: Số lô, số đề là các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Số lô được so sánh với hai số cuối của tất cả các giải thưởng, số đề được so sánh với 02 số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số miền B mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày. B khuyến mại cho T1 và H 25% trên tổng số tiền mua các số đề (nếu người chơi mua 100.000 đồng tiền số đề thì chỉ phải trả cho B số tiền 75.000 đồng) nhưng khi trúng thưởng vẫn tính 100% số tiền đã mua. Bình bán cho T1 20.000 đồng/01 điểm lô, nếu trúng thì T1 sẽ được số tiền tương ứng là 70.000 đồng/01 điểm lô; Bình bán cho H là 22.500 đồng/1 điểm lô, nếu trúng thì H sẽ được số tiền tương ứng là 80.000 đồng/01 điểm lô. Trường hợp số lô mà T1 và H mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thưởng thì số tiền T1 và H được hưởng tương ứng nhân lên theo số lần trùng lặp như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần (kép 3). Nếu người mua không trúng thì B sẽ thắng và được số tiền mà T1 và H đã mua số lô, số đề của B sau khi trừ đi số tiền % khuyến mãi đã thỏa thuận. B, T1 và H sẽ thanh toán tiền thắng thua vào ngày hôm sau, khi đã so sánh kết quả và tính được số tiền thắng thua.

Sau khi thống nhất cách thức đánh bạc như trên, chiều cùng ngày 09/8/2025, Nguyễn Trường T1 sử dụng tài khoản zalo có tên "Thtt" được đăng ký bằng số điện thoại 0944.168.861 đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, nhắn tin đến tài khoản zalo có tên " Hoa Đồng T2" của B để mua các số lô, số đề, cụ thể như sau:

- Hồi 16 giờ 26 phút ngày 09/8/2025 T1 gửi tin nhắn thứ nhất để mua số lô, số đề của B, cụ thể: "L676. 787. 616. 626.10đ/s; Đ 687. 787, 616. 626, 11, 66, 77, 88, 99, 44, 494.20n/s" có nghĩa là T1 mua của B các số lô 67, 76, 78, 87, 61, 16, 62, 26 mỗi số 10 điểm, mỗi điểm lô Bình bán cho T1 là 20.000 đồng, tổng là 80 điểm lô tương ứng số tiền 1.600.000 đồng và mua các số đề 67, 76, 78, 87, 61, 16, 62, 26, 11, 66, 77, 88, 99, 44, 49, 94 mỗi số 20.000đ, tổng số tiền đề là 320.000 đồng nhưng do B khuyến mại cho T1 25% tổng số tiền đề tương ứng với số tiền 80.000 đồng nên T1 chỉ phải trả cho B số tiền 240.000 đồng. B xác nhận đồng ý bán số lô, số đề bằng tin nhắn ghi "OK".

- Hồi 17 giờ 29 phút ngày 09/8/2025, T1 gửi tin nhắn thứ hai để mua số lô, số đề của B, cụ thể: "L 676= 25đ/1. Đề 676.161.66.77= 20k/1" có nghĩa là T1 mua của B các số lô 67, 76 mỗi số 25 điểm lô, mỗi điểm lô Bình bán cho T1 là 20.000 đồng, tổng là 50 điểm lô tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng và các số đề 67, 76, 61, 16, 66, 77 mỗi số 20.000 đồng, tổng số tiền đề là 120.000 đồng nhưng do B khuyến mại cho T1 25% tổng số tiền đề tương ứng với số tiền 30.000 đồng nên T1 chỉ phải trả cho B số tiền 90.000 đồng. B nhắn tin lại cho T1 có nội dung "2" có nghĩa là B đồng ý bán cho T1 cả hai loại số lô và số đề như trên.

Tổng số tiền T1 mua số lô, số đề của B trong ngày 9/8/2025 là 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn trăm bốn người nghìn đồng). Số tiền này T1 chưa thanh toán cho B.

Tiếp đó vào hồi 17 giờ 33 phút ngày 09/08/2025, Lê Thị Thu H sử dụng tài khoản zalo có tên “Le Hiền” được đăng ký bằng số điện thoại 0868.368.866 đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, nhắn tin đến tài khoản zalo của Nguyễn Duy B có tên “Salon Lân P” để mua các số lô, số đề, cụ thể: H nhắn tin cho B với nội dung “A ghi e lô 28x100đ. 87 72x50đ đề 26 37x200k. Tổng là 5 triệu” có nghĩa là H mua số lô 28 = 100 điểm lô, các số lô 87, 72 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm lô Bình bán cho H là 22.500 đồng, tổng là 200 điểm lô tương ứng với số tiền 4.500.000 đồng; các số đề 26, 37 mỗi số 200.000 đồng, tổng số tiền đề là 400.000 đồng. Tổng là 4.900.000 đồng. Do B khuyến mại cho H 25% tổng số tiền H mua số đề tương ứng với số tiền 100.000 đồng nên H chỉ phải trả cho B số tiền 300.000 đồng nên tổng số tiền mua số lô, số đề H phải trả là 4.800.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn của H, B xác nhận đồng ý bằng việc thả tim đối với tin nhắn của H. Đối với nội dung tin nhắn “A ghi e lô 28x100đ. 87 72x50đ đề 26 37x200k. Tổng là 5 triệu”, cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai, đối chất giữa H và B, cả hai đều xác định đã thỏa thuận Bình bán cho H là 22.500 đồng/1 điểm lô, bán 200.000 đồng/01 số đề. Theo đó, H mua của B tổng số 200 điểm lô tương ứng với số tiền 4.500.000 đồng; mua 02 số đề tương ứng số tiền 400.000 đồng. Do lúc nhắn tin H vội vàng chót số lô, số đề nên H tính nhầm số tiền mua số lô, số đề là 5.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền H mua số lô, số đề của B ngày 9/8/2025 là 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng). Số tiền mua số lô, số đề trên H vẫn chưa thanh toán cho B.

Hành vi đánh bạc giữa B, T1 và H bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày. Do đó, B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 7.940.000 đồng.

Đối với hành vi mua số lô, số đề ngày 09/8/2025 của Nguyễn Trường T1 với số tiền là 3.040.000 đồng và Lê Thị Thu H với số tiền là 4.900.000 đồng. Xét thấy số tiền đánh bạc của T1 và H đều dưới 5.000.000 đồng, trước đó T1 và H đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc; không có tiền án về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc nên cơ quan điều tra đã chuyển Phòng C - Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/12/2025 đối với T1 và H về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 275.000 đồng/01 người. Ngày 11/12/2025, H và T1 đã nộp phạt xong.

Đối với số thuê bao 0832113459 mà Nguyễn Duy B sử dụng đăng ký tài khoản zalo “Hoa Đ” để bán số lô, số đề cho Nguyễn Trường T1, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại là anh Nguyễn Duy T3, sinh năm 1983, trú tại: Phường T, tỉnh Phú Thọ. (T3 là anh trai B). Do không có nhu cầu sử dụng nên tháng 01/2025 anh T3 cho B số điện thoại này. Sau khi dùng số thuê bao trên để đăng ký tài khoản zalo “Hoa Đồng T2” xong B đã đốt bỏ thẻ sim số này. Việc B sử dụng số thuê bao trên mua bán số lô, số đề anh T3 không biết, không liên quan đến hành vi đánh bạc của B nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với số thuê bao 0367815069 mà Nguyễn Duy B sử dụng đăng ký tài khoản zalo “Salon Lân P” để bán số lô, số đề cho Lê Thị Thu H, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại là chị Phạm Thị L, sinh năm 1984, trú tại: Phường T, tỉnh Phú Thọ. (L là vợ B). Chị L sử dụng số điện thoại trên từ năm 2018 đến năm 2022 do không có nhu cầu sử dụng nên chị L cho B số điện thoại này. Chị L không biết B sử dụng số thuê bao trên mua bán số lô, số đề, không liên quan đến hành vi đánh bạc của B nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng, tài sản đã thu giữ, cơ quan điều tra đã xác định:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy S23+ màu hồng đã qua sử dụng, có số Imei (khe 1): 352496803630668, Imei (khe 2): 355378413630667 bên trong máy lắp 02 thẻ sim số thuê bao 0833400381 và 0898496301 là điện thoại Nguyễn Duy B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Trường T1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A7 màu xanh, đã qua sử dụng có số có Imei (khe 1): 353465100775269, Imei (khe 2): 353466100775267 gắn sim số 0367.815.069 và 0819222291 là điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Lê Thị Thu H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353900109183172, số IMEI 2: 353900109359541 gắn sim số 0944.168.861 của T1 dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350981864356826, số IMEI2: 350981863844186 gắn sim số 0868.368.866 của H dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Phú Thọ

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Cơ quan điều tra xác minh, xác định bị cáo Nguyễn Duy B ngoài ngoài 02 điện thoại di động bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu thì bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT - VKS - KV1 ngày 07/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 đã truy tố Nguyễn Duy B về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo:

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Duy B từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh P nhận được quyết định thi hành án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Duy B vì bị cáo không có thu nhập ổn định. Buộc bị cáo Nguyễn Duy B phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Duy B.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy S23+ màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng là điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Trường T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A7 màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng là điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Lê Thị Thu H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Trường T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, T1 dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Lê Thị Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, H dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Tịch thu tiêu hủy 06 thẻ sim: Sim số thuê bao 0833400381 và 0898496301 và sim số 0367.815.069 và 0819222291(của bị cáo B); 01sim số 0944.168.861(của anh T1); 01 sim số 0868.368.866 (của chị H).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2026).

Buộc anh Nguyễn Trường T1 phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 3.040.000 đ (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Buộc chị Lê Thị Thu H phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 4.900.000đ (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi tuyên án, cho bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Duy B ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 26

phút đến 17 giờ 33 phút ngày 09/8/2025, tại tổ B, khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Duy B có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cho Nguyễn Trường T1 với số tiền 3.040.000 đồng, Lê Thị Thu H với số tiền 4.900.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của B là 7.940.000 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng cho đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho những ai đã, đang có hành vi tương tự như bị cáo đã phạm. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nhằm thu lời bất chính nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc và trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Nguyễn Duy B không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Vì vậy theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị

cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Duy B qua xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy S23+ màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng, có số Imei (khe 1): 352496803630668, Imei (khe 2): 355378413630667, mật khẩu mở khóa màn hình là 618378 là điện thoại Nguyễn Duy B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Trường T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A7 màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng màn hình mặt trước đã bị xước, nứt có số có Imei (khe 1): 353465100775269, Imei (khe 2): 353466100775267, mật khẩu mở khóa màn hình theo hình vẽ số 12589 là điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Lê Thị Thu H.

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Trường T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353900109183172, số IMEI 2: 353900109359541, mật khẩu mở màn hình là 888833 của T1 dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước của Lê Thị Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350981864356826, số IMEI2: 350981863844186, mật khẩu mở màn hình là 123456 của H dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Cần tịch thu tiêu hủy 06 thẻ sim: Sim số thuê bao 0833400381 và 0898496301 và sim số 0367.815.069 và 0819222291 (của bị cáo B); 01 sim số 0944.168.861 (của anh T1); 01 sim số 0868.368.866 (của chị H).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2026).

Đối với số tiền là 3.040.000 đồng Nguyễn Trường T1 chưa thanh toán cho B nên cần buộc T1 phải nộp sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền là 4.900.000 đồng Lê Thị Thu H chưa thanh toán cho B nên cần buộc H phải nộp sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi mua số lô, số đề ngày 09/8/2025 của Nguyễn Trường T1 với số tiền là 3.040.000 đồng và Lê Thị Thu H với số tiền là 4.900.000 đồng. Xét thấy số tiền đánh bạc của T1 và H đều dưới 5.000.000 đồng, trước đó T1 và H đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc; không có tiền án về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc nên cơ quan điều tra đã chuyển Phòng C - Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0832113459 mà Nguyễn Duy B sử dụng đăng ký tài khoản zalo "Hoa Đ" để bán số lô, số đề cho Nguyễn Trường T1, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại là anh Nguyễn Duy T3. Do không có nhu cầu sử dụng nên anh T3 cho B số điện thoại này. Sau khi dùng số thuê bao trên để đăng ký tài khoản zalo "Hoa Đồng T2". Việc B sử dụng số thuê bao trên mua bán số lô, số đề anh T3 không biết, không liên quan đến hành vi đánh bạc của B nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0367815069 mà Nguyễn Duy B sử dụng đăng ký tài khoản zalo “Salon Lân P” để bán số lô, số đề cho Lê Thị Thu H, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại là chị Phạm Thị L. Do chị L không có nhu cầu sử dụng nên chị L cho B số điện thoại này. Chị L không biết B sử dụng số thuê bao trên mua bán số lô, số đề, không liên quan đến hành vi đánh bạc của B nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự
Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Duy B 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh P nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Duy B cho UBND phường T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Duy B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Duy B. Buộc bị cáo Nguyễn Duy B phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Nguyễn Duy B phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy B.

[3] Về xử lý vật chứng các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy S23+ màu hồng đã cũ, đã qua sử dụng, có số Imei (khe 1): 352496803630668, Imei (khe 2): 355378413630667, mật khẩu mở khóa màn hình là 618378 là điện thoại Nguyễn Duy B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Trường T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung loại Galaxy A7 màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng màn hình mặt trước đã bị xước, nứt có số có Imei (khe 1): 353465100775269, Imei (khe 2): 353466100775267, mật khẩu mở khóa màn hình theo hình vẽ số 12589 là điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi mua bán số lô, số đề với Lê Thị Thu H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Nguyễn Trường T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353900109183172, số IMEI 2: 353900109359541, mật khẩu mở màn hình là 888833 của T1 dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Lê Thị Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 350981864356826, số IMEI2: 350981863844186, mật khẩu mở màn hình là 123456 của H dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với B.

- Tịch thu tiêu hủy 06 thẻ sim: Sim số thuê bao 0833400381 và 0898496301 và sim số 0367.815.069 và 0819222291(của bị cáo B); 01 sim số 0944.168.861(của anh T1); 01 sim số 0868.368.866 (của chị H).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2026).

Buộc anh Nguyễn Trường T1 phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 3.040.000 đ (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Buộc chị Lê Thị Thu H phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền là 4.900.000đ (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Duy B phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Văn phòng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an T. Phú Thọ;
- UBND phường Thanh Miếu ;
- Những người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên